

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-PT  
Ngày: 22-02-2022

**NHÂN D  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Phương

*Các Thẩm phán:* Ông Dương Ngọc Thành

Ông Trần Văn Quán

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

*Bị cáo kháng cáo:* **Trần Văn L**, (tên gọi khác: H), sinh năm 1955, giới tính: Nam. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Trần Văn H1 (chết) và bà Lê Thị X (chết); có vợ tên Ngô Thị T; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/7/2020, bị Công an xã M xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã đóng phạt; bị cáo được tại ngoại điều tra, có mặt.

*Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo không triệu tập:*

1. Anh Lê Công T2, sinh năm 2002. Địa chỉ: Ấp M2, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

2. Anh Bùi Tấn S, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp M2, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

3. Anh Dương Văn H2, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp 5, xã M1, huyện T, tỉnh Long An.

4. Ông Ngô Thành D (tên gọi khác: 2 D), sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

5. Anh Võ Minh T3 (tên gọi khác: B1), sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp V, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

6. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

7. Chị Cao Thị K, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp V, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 31/12/2020, Trần Văn L có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc”, điều khiển xe mô tô 52U1-4153 đến quán nước của bà Cao Thị K ở ấp V, xã M, huyện T để uống cà phê. Tại đây, Long gặp và rủ Lê Công T2, Bùi Tấn S, Dương Văn H2, Ngô Thành D, Võ Minh T3 tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền trái phép dưới hình thức lắc bầu cua, một lúc sau có Nguyễn Thị L1 đến cùng tham gia. Long mượn 01 giá cân đồng hồ loại 02kg (đĩa inox), 01 thùng nước sơn bằng nhựa màu đen loại 02 lít đã qua sử dụng, mua 22 hột bầu cua bằng giấy có hình: bầu, cua, tôm, nai, cá và gà tại quán của bà Chi và sử dụng 01 bàn gỗ có dán hình: bầu, cua, tôm, nai, cá và gà, 07 ghế nhựa để làm dụng cụ đánh bạc. Mỗi ván các con bạc đặt từ 10.000đ đến 50.000đ, riêng Nguyễn Thị L1 đặt cược 01 tờ vé số trị giá 10.000đ, các con bạc làm cái xoay vòng. Trần Văn L sử dụng 1.002.000đ; Lê Công T2 sử dụng 300.000đ; Bùi Tấn S sử dụng 90.000đ; Dương Văn H2 sử dụng 500.000đ; Ngô Thành D sử dụng 172.000đ, Võ Minh T3 sử dụng 40.000đ và Nguyễn Thị L1 sử dụng 04 tờ vé số làm vốn đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn L thắng được 230.000đ và 04 tờ vé số, Lê Công T2 thua 100.000đ, Bùi Tấn S thua 10.000đ, Dương Văn H2 thua 200.000đ, Ngô Thành D thắng 120.000đ, Võ Minh T3 thua 40.000đ và Nguyễn Thị L1 thua 04 tờ vé số. Cùng lúc này, lực lượng Công an xã M kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vụ việc và tạm giữ các đồ vật tài sản có liên quan.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 50; Các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L (tên gọi khác: H) 03 (ba) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, bị cáo Trần Văn L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định Tòa án sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, bản thân bị bệnh nên bị cáo kháng cáo đề nghị được áp dụng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng: Bị cáo Trần Văn L thực hiện kháng cáo đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật, không oan. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 3 tháng tù. Bị cáo kháng cáo đề nghị xin được áp dụng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù hoặc hưởng án treo. Xét thấy, Bị cáo kháng cáo có cung cấp thêm tình tiết mới là hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị bệnh huyết áp, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân đang nuôi vợ và em gái ruột của vợ bị dị tật, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc nên bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Văn L kháng cáo trong thời hạn của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Trần Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 31/12/2020, tại quán nước của bà Cao Thị K ở ấp V, xã M, huyện T có Trần Văn L có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc” cùng với Lê Công T2, Bùi Tấn S, Dương Văn H2, Ngô Thành D, Võ Minh T3 và Nguyễn Thị L1 chơi đánh bài ăn thua bằng tiền trái phép, dưới hình thức lắc bầu cua. Các con bạc đặt từ 10.000đ đến 50.000đ, riêng Nguyễn Thị L1 đặt cược 01 tờ vé số trị giá 10.000đ. Tổng số tiền các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc là 2.104.000đ và 04 tờ vé số. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn L: Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo L 03 tháng tù. Bị cáo kháng cáo yêu cầu được áp dụng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù hoặc hưởng án treo. Xét thấy, Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo có bổ sung tình tiết mới là hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bản thân lớn tuổi, bị bệnh có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án này số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo là người lớn tuổi, bị bệnh, cho nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng có khả năng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp chận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm 35/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Trần Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An về hình phạt, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Văn L.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND cấp huyện;
- VKSND cấp huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Phụng**